

Số: 35/2024/QĐST-DS

C, ngày 02 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2024;

Về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 183/2023/TLST-DS ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*1. Nguyên đơn:*

- Bà Trần Thị Mỹ D, sinh năm: 1978, cư trú: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền của bà D: Ông Võ Hùng T, sinh năm: 1960, cư trú: Khu phố C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Long An (văn bản ủy quyền ngày 16/5/2023)

*2. Bị đơn:*

Ông Trần Văn T1, sinh năm: 1961, cư trú: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Long An.

*3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

3.1. Ông Trần Văn T2, sinh năm: 1940;

3.2. Bà Trần Thị Xuân L, sinh năm: 1953;

Cùng cư trú: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Long An.

Người đại diện ủy quyền của ông T2, bà L: Ông Trần Ngọc P, sinh năm: 1975, cư trú: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Long An. (văn bản ủy quyền ngày 17/8/2023)

3.3. Ông Huỳnh Thanh T3, sinh năm: 1973;

3.4. Anh Huỳnh Quốc T4, sinh năm: 2001;

3.5. Cháu Huỳnh Thị Mỹ X, sinh năm: 2006.

Cùng cư trú: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Long An.

Người đại diện hợp pháp của cháu X: Bà Trần Thị Mỹ D, sinh năm: 1978, cư trú: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Long An.

3.6. Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Bích T5. Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn C, huyện C, tỉnh Long An.

3.7. Chị Trần Thị Thanh T6, sinh năm: 1981;

3.8. Anh Trần Thanh H, sinh năm: 1983;

3.9. Bà Nguyễn Thị Thu V, sinh năm: 1960;

3.10. Anh Trần Nhật V1, sinh năm: 1982;

Cùng cư trú: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Long An.

## **II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

1. Vô hiệu hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 14/11/2014, số công chứng 12816, quyển số 13 TP/CC-SCC/HĐGD tại Văn phòng C (này là Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Bích T5) giữa ông Trần Văn T2, bà Trần Thị Xuân L cho ông Trần Văn T1 đối với thửa đất số 396, tờ bản đồ số 3, diện tích 1.196m<sup>2</sup>, loại đất lúa, đất tại xã P, huyện C, tỉnh Long An.

Ông Trần Văn T1, ông Trần Văn T2 có quyền, nghĩa vụ liên hệ cơ quan nhà nước có thẩm quyền để điều chỉnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quyết định của Tòa án. Văn phòng đăng ký đất đai, Cơ quan tài nguyên môi trường có thẩm quyền căn cứ vào quyết định của Tòa án để giải quyết điều chỉnh biến động hoặc cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất phù hợp với kết quả giải quyết của Tòa án.

Ông Trần Văn T1 có nghĩa vụ giao bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Trần Văn T2 để ông T2 điều chỉnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quyết định có hiệu lực pháp luật của Tòa án.

Trong trường hợp bên phải thi hành án không giao nộp bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì bên được thi hành án được quyền kê khai đăng ký và yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền điều chỉnh, thu hồi, hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp.

Bà Trần Thị Mỹ D và ông Huỳnh Thanh T3 tiếp tục sử dụng căn nhà, công trình xây dựng, tài sản cây cối trên thửa đất 396, tờ bản đồ số 3, loại đất lúa, đất tại xã P, huyện C, tỉnh Long An theo Biên bản xem xét thẩm định tại chỗ của Tòa án ngày 28/7/2023 và Chứng thư thẩm định giá tài sản số 150/17/04/2024/TĐG LA-BĐS do Công ty cổ phần T7 ngày 17/4/2024.

2. Xác định phần đất có diện tích 1813.8m<sup>2</sup> thuộc các vị trí D (182.4m<sup>2</sup>), E (11.6m<sup>2</sup>), F (1619.8m<sup>2</sup>) thuộc thửa đất 647, tờ bản đồ số 3, loại đất LuC, đất tại xã P, huyện C, tỉnh Long An của Mảnh trích đo địa chính số 51-2024 do Công ty TNHH Đ, được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện C duyệt ngày 28/3/2004 là thuộc quyền sử dụng của ông Trần Văn T1 và bà Nguyễn Thị Thu V. Ông Trần Văn T1 và bà Nguyễn Thị Thu V tiếp tục sử dụng công trình xây dựng, tài sản cây cối trên thửa đất 647, tờ bản đồ số 3 theo Biên bản xem xét thẩm định tại chỗ của Tòa án ngày 28/7/2023 và Chứng thư thẩm định giá tài sản số 150/17/04/2024/TĐG LA-BĐS do Công ty cổ phần T7 ngày 17/4/2024.

Vị trí, tứ cận, loại đất theo Mảnh trích đo địa chính số 51-2024 do Công ty TNHH Đ, được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện C duyệt ngày 28/3/2004

Ông Trần Văn T1 và bà Nguyễn Thị Thu V liên hệ cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục kê khai, đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với phần diện tích qua đo đạc thực tế là 1813.8m<sup>2</sup>.

Cơ quan nhà nước có thẩm quyền căn cứ vào quyết định của Tòa án để giải quyết điều chỉnh biến động hoặc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của Tòa án.

3. Chi phí tố tụng là 38.000.000 đồng. Bà D, ông T1, mỗi người chịu 19.000.000 đồng, hiện đã nộp xong.

4. Về án phí:

Trả lại cho bà Trần Thị Mỹ D số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí 0012201 ngày 19/6/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc.

Ông Trần Văn T1, bà Nguyễn Thị Thu V, ông Trần Văn T2, bà Trần Thị Xuân L được miễn nộp án phí do thuộc trường hợp người cao tuổi.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh Long An;
- VKSND huyện Cần Giuộc;
- CQTHADS huyện Cần Giuộc;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thanh Vân**